

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức Trường Đại học Quy Nhơn năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 1842/QĐ ngày 21 tháng 12 năm 1977 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành lập cơ sở Đại học Sư phạm Quy Nhơn; Quyết định 02/HĐBT ngày 13 tháng 7 năm 1981 về thành lập Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn; Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-ĐHQN-HĐT ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quy chế tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Kế hoạch số 1643/KH-ĐHQN ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc tuyển dụng viên chức Trường Đại học Quy Nhơn năm 2022;

Căn cứ Báo cáo số 2343/BC-HĐTDVC ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức về công tác xét tuyển viên chức Trường Đại học Quy Nhơn năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức Trường Đại học Quy Nhơn năm 2022 đối với 30 ứng viên, gồm 15 ứng viên trúng tuyển và 15 ứng viên không trúng tuyển (*có danh sách kèm theo*).

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Quy Nhơn năm 2022 thông báo kết quả xét tuyển viên chức; đồng thời gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới ứng viên dự tuyển; hướng dẫn ứng viên trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo đúng văn bản quy định hiện hành.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng tuyển dụng, các Trưởng đơn vị liên quan và các ứng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, TCNS.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 3608/QĐ-ĐHQN ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

TT	Mã dự tuyển	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn xét tuyển vòng 2 (điểm)	Kết quả
1	GV4	Cao Đức Lập	Nam	30/12/1999	Khoa Giáo dục thể chất	Giảng viên Ngành Giáo dục thể chất	59,7/100	Không trúng tuyển
2	GV4	Phạm Duy Phú	Nam	28/06/1999	Khoa Giáo dục thể chất	Giảng viên Ngành Giáo dục thể chất	70,3/100	Trúng tuyển
3	GV7	Phùng Lâm Oanh	Nữ	08/01/2000	Khoa Ngoại ngữ	Giảng viên chuyên ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc	87/100	Trúng tuyển
4	GV8	Nguyễn Thị Nhu Thường	Nữ	01/06/1998	Khoa Khoa học xã hội và Nhân văn	Giảng viên chuyên ngành Hàn Quốc học	69,3/100	Không trúng tuyển
5	GV8	Phan Thị Như Phượng	Nữ	25/07/1989	Khoa Khoa học xã hội và Nhân văn	Giảng viên chuyên ngành Hàn Quốc học	89,3/100	Trúng tuyển
6	GV12	Trần Ngọc Tuyền	Nữ	06/08/2000	Khoa Ngoại ngữ	Giảng viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	83,6/100	Trúng tuyển
7	GV13	Trần Thị Dung	Nữ	13/10/1991	Khoa Ngoại ngữ	Giảng viên chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc	86,7/100	Trúng tuyển
8	GV15	Nguyễn Thành Quý	Nam	13/12/2000	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Giảng viên chuyên ngành Giáo dục Quốc phòng và An ninh	71,7/100	Trúng tuyển
9	CV1	Nguyễn Tấn Quỳnh	Nam	10/12/1993	Khoa Kỹ thuật và Công nghệ	Kỹ sư Phòng thí nghiệm Kỹ thuật xây dựng Khoa Kỹ thuật và Công nghệ	84/100	Trúng tuyển

TT	Mã dự tuyển	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn xét tuyển vòng 2 (điểm)	Kết quả
10	CV7	Lê Hoàng	Nam	08/03/1999	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên pháp chế Phòng Thanh tra - Pháp chế	39,7/100	Không trúng tuyển
11	CV7	Hồ Hồng	Nữ	16/08/1996	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên pháp chế Phòng Thanh tra - Pháp chế	88,3/100	Trúng tuyển
12	CV7	Đặng Thị Hồng	Nữ	06/08/1994	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên pháp chế Phòng Thanh tra - Pháp chế	60,3/100	Không trúng tuyển
13	CV7	Lê Thị Bích Trâm	Nữ	26/02/1997	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên pháp chế Phòng Thanh tra - Pháp chế	69/100	Không trúng tuyển
14	CV2	Lê Anh Tuấn	Nam	07/10/1996	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Chuyên viên Công nghệ thông tin Phòng Hành chính - Tổng hợp	75/100	Trúng tuyển
15	CV4	Đặng Thiên Thanh	Nữ	28/10/1999	Phòng Khảo thí & Bảo đảm chất lượng	Chuyên viên Bảo đảm chất lượng Phòng Khảo thí & Bảo đảm chất lượng	70/100	Trúng tuyển
16	CV5	Võ Nguyễn Quỳnh Giao	Nữ	05/12/1999	Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế	Chuyên viên Khoa học công nghệ Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế	54,7/100	Trúng tuyển
17	CV8	Lê Thị Minh Hiền	Nữ	09/08/1997	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Chuyên viên Truyền thông Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	83,7/100	Trúng tuyển
18	CV8	Huỳnh Thị Hằng Ny	Nữ	01/06/1992	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Chuyên viên Truyền thông Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	80,7/100	Không trúng tuyển
19	CV9	Trần Thị Minh Thuận	Nữ	15/02/1996	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Chuyên viên Công nghệ thông tin Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	93,3/100	Trúng tuyển
20	CV11	Lê Văn Lợi	Nam	28/07/1999	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban đào tạo Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	84,3/100	Trúng tuyển
21	CV12	Trần Phan Thùy Dung	Nữ	21/08/1996	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	40/100	Không trúng tuyển

TT	Mã dự tuyển	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn xét tuyển vòng 2 (điểm)	Kết quả
22	CV12	Phạm Thị Diệp	Nữ	22/02/1991	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	40/100	Không trúng tuyển
23	CV12	Nguyễn Văn Lợi	Nam	03/09/1985	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	41,3/100	Không trúng tuyển
24	CV12	Lê Hải Ngân	Nam	29/06/1988	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	31,3/100	Không trúng tuyển
25	CV12	Tô Thị Bích Ngọc	Nữ	19/05/1998	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	40/100	Không trúng tuyển
26	CV12	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Nữ	11/11/1987	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	41,7/100	Không trúng tuyển
27	CV12	Võ Thị Bích Phượng	Nữ	20/07/1983	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	64/100	Trúng tuyển
28	CV12	Phạm Thị Minh Tuyền	Nữ	12/12/1992	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	52,7/100	Không trúng tuyển
29	CV12	Nguyễn Thị Ngọc Vân	Nữ	03/04/2000	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	46,3/100	Không trúng tuyển
30	CV12	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	01/06/1998	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Chuyên viên Ban hành chính - Tổng hợp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An Ninh	51,7/100	Không trúng tuyển

(Danh sách gồm có 30 người)

- Số ứng viên trúng tuyển: 15 người
- Số ứng viên không trúng tuyển: 15 người